

Số: /KH-UBND

Ngọc Hà, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Điều tra thu nhập bình quân đầu người 01 tháng trên địa bàn phường Ngọc Hà năm 2026

Căn cứ Kế hoạch Số 147/KH-TKT ngày 19 tháng 03 năm 2026 của Cục Thống kê Thống kê;

Căn cứ Quyết định Số 1777/QĐ-UBND ngày 17 tháng 03 năm 2026 của UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành Phương án Điều tra thu nhập bình quân đầu người 01 tháng cấp xã trên địa bàn Thành phố Hà Nội;

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Thống kê ngày 23 tháng 11 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều và Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật Thống kê ngày 12 tháng 11 năm 2021;

Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thống kê ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 05/2023/QĐ-TTg ngày 24 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã;

Căn cứ Công văn số 12067/BTC-CTK ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Bộ Tài chính về việc sử dụng hai bộ chỉ tiêu thống kê KTXH phục vụ xây dựng Nghị quyết Đại hội Đảng bộ cấp tỉnh, cấp xã;

Theo đề nghị của Trưởng Thống kê thành phố Hà Nội tại Tờ trình số 139/TTr -TKT ngày 13 tháng 3 năm 2026.

UBND phường Ngọc Hà xây dựng Kế hoạch Tổng điều tra thu nhập bình quân đầu người năm 2026 trên địa bàn phường như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Mục đích

Điều tra thu nhập bình quân đầu người 01 tháng năm 2026 là cuộc điều tra chọn mẫu được thực hiện hằng năm, bắt đầu từ năm 2026, nhằm mục đích:

- Đáp ứng nhu cầu thông tin thống kê trong việc đánh giá thực trạng đời sống của dân cư; đo lường nghèo và phân hóa giàu nghèo trong cộng đồng dân cư phục vụ hoạch định chính sách và đánh giá một số chương trình mục tiêu của thành phố Hà Nội nhằm không ngừng nâng cao mức sống dân cư đảm bảo việc phát triển bền vững;

- Làm cơ sở để tổng hợp, tính toán chỉ tiêu thu nhập bình quân đầu người 01 tháng của các xã, phường;

- Đáp ứng nhu cầu thông tin của các đối tượng dùng tin khác.

2. Yêu cầu

- Thực hiện điều tra theo đúng các nội dung quy định của Phương án, Kế hoạch điều tra;

- Bảo mật thông tin cá nhân thu thập từ các đối tượng điều tra theo quy định của Luật Thống kê;

- Việc quản lý và sử dụng kinh phí của cuộc điều tra phải bảo đảm đúng chế độ hiện hành, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả;

- Kết quả điều tra phải đáp ứng được mục đích của cuộc điều tra.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, ĐƠN VỊ ĐIỀU TRA

1. Phạm vi điều tra

Cuộc điều tra tiến hành trên địa bàn phường Ngọc Hà.

2. Đối tượng điều tra

Đối tượng của ĐTTN cấp phường 2026 bao gồm: Hộ dân cư và các thành viên hộ.

3. Đơn vị điều tra

Đơn vị điều tra là hộ được chọn điều tra.

Hộ là một hoặc một nhóm người ăn chung, ở chung từ 6 tháng trở lên trong 12 tháng qua và có chung quỹ thu chi.

Thành viên hộ là những người thỏa mãn đồng thời hai điều kiện sau:

(1) Cùng ăn, ở chung trong hộ từ 6 tháng trở lên trong 12 tháng qua.

(2) Có chung quỹ thu chi, nghĩa là mọi khoản thu nhập của thành viên đều được đóng góp vào ngân sách chung của hộ và mọi khoản chi tiêu của họ đều lấy từ ngân sách đó.

Chủ hộ: Chủ hộ là người có vai trò điều hành, quản lý gia đình, giữ vị trí chủ yếu, quyết định những công việc của hộ. Thông thường (nhưng không nhất

thiết) chủ hộ là người có thu nhập cao nhất trong hộ, nắm được tất cả các hoạt động kinh tế và nghề nghiệp của các thành viên khác của hộ. Đa số chủ hộ theo khái niệm trên trùng với chủ hộ theo đăng ký thường trú, nhưng có trường hợp chủ hộ trong cuộc điều tra này khác với chủ hộ theo đăng ký thường trú.

Trong cuộc điều tra này, có 5 trường hợp ngoại lệ dưới đây được coi là thành viên của hộ, cụ thể:

(1) Chủ hộ không ăn, ở trong hộ hơn 6 tháng.

(2) Trẻ em sinh ra chưa đầy 6 tháng.

(3) Những người tuy mới ở trong hộ chưa đủ 6 tháng nhưng tương lai sẽ ở lâu dài trong hộ, kể cả đã có hoặc chưa có giấy chứng nhận (giấy đăng ký kết hôn, giấy chuyển đến, giấy xuất ngũ về với gia đình...). Những người này bao gồm: Con dâu về nhà chồng, con rể về nhà vợ, người đi làm việc, học tập, lao động ở nước ngoài hoặc ở các cơ quan, xí nghiệp trong nước trở về hộ, người từ lực lượng vũ trang trở về, về nghỉ hưu, nghỉ mất sức,...

(4) Học sinh, sinh viên, những người đi làm việc, đi học ở nơi khác trong nước và những người đi chữa bệnh trong/ngoài nước trên 6 tháng nhưng hộ phải nuôi.

(5) Khách, họ hàng đến chơi đã ở trong hộ 6 tháng trở lên và hộ phải nuôi toàn bộ.

Trong cuộc điều tra này, có 2 trường hợp ngoại lệ dưới đây không được coi là thành viên của hộ, cụ thể:

(1) Người giúp việc có gia đình riêng sống ở nơi khác, bản thân có quỹ thu chi riêng và đang ở chung nhà, ăn chung với hộ.

(2) Người chuyển khỏi hộ có tính chất lâu dài; người chết trong 12 tháng qua, mặc dù họ đã từng sống trong hộ hơn 6 tháng.

III. THỜI ĐIỂM, THỜI KỲ, THỜI GIAN THU THẬP THÔNG TIN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRA

1. Thời điểm điều tra

Thời điểm điều tra bắt đầu từ tháng 04 đến tháng 09 năm 2026.

2. Thời kỳ điều tra

Các chỉ tiêu thời kỳ trong cuộc điều tra này có thời kỳ điều tra (tham chiếu) thường là 12 tháng trước thời điểm điều tra. Thời kỳ điều tra được quy định cụ thể tại phiếu điều tra.

3. Thời gian thu thập thông tin

- ĐTTN cấp xã 2026 được tiến hành trong 3 kỳ vào tháng 4/2026, tháng 6/2026 và tháng 9/2026.

- Thời gian thu thập thông tin tại địa bàn mỗi kỳ là 25 ngày (bao gồm cả

thời gian di chuyển), bắt đầu từ ngày 01 đến ngày 25.

4. Số lượng TDP được lựa chọn điều tra

Thành phố sẽ lựa chọn 9 TDP cho mỗi kỳ và từng Tổ dân phố sẽ lựa chọn 150 hộ để lập bảng kê hộ dân cư. Cụ thể:

- Kỳ 1(Tháng 4/2026): Tổ dân phố số 4A, 8B, 14, 19B, 24, 32, 38, 46A, 54.
- Kỳ 2(Tháng 6/2026): Tổ dân phố số 1A, 5B, 10B, 15B, 21A, 27, 34, 40, 49A.
- Kỳ 3(Tháng 9/2026): Tổ dân phố số 2, 7, 11B, 17, 23A, 30, 37A, 42, 51.

5. Phương pháp điều tra

Áp dụng phương pháp phỏng vấn trực tiếp, Điều tra viên sử dụng phiếu điện tử (CAPI) để thu thập thông tin.

Tại các địa bàn điều tra mẫu được chọn, Điều tra viên có trách nhiệm đến từng hộ dân cư được chọn mẫu để phỏng vấn và ghi thông tin vào phiếu điện tử CAPI (phiếu được cài đặt trên máy tính bảng hoặc điện thoại thông minh của Điều tra viên).

Để bảo đảm chất lượng thông tin điều tra, Điều tra viên không được sao chép thông tin từ các nguồn có sẵn khác vào phiếu điện tử.

IV. NỘI DUNG, PHIẾU ĐIỀU TRA

1. Nội dung điều tra

Nội dung điều tra đối với hộ và các thành viên hộ gồm:

- Thông tin định danh của hộ.
- Thông tin của thành viên hộ về nhân khẩu học, giáo dục, y tế, việc làm và tiền lương, tiền công.
- Thông tin về hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ tạo thu nhập và các khoản thu nhập khác của hộ.
- Thông tin về điều kiện sống của hộ gồm: Nhà ở, điện, nguồn nước sử dụng, xử lý rác thải, đồ dùng lâu bền...

2. Phiếu điều tra

Cuộc điều tra sử dụng 01 loại phiếu điều tra để thu thập thông tin về hộ dân cư: Phiếu Điều tra thu nhập bình quân đầu người 01 tháng cấp xã.

V. KẾ HOẠCH TIẾN HÀNH ĐIỀU TRA

Cuộc điều tra được thực hiện theo Kế hoạch sau:

T T	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Hàng năm)	Đơn vị thực hiện
1	Chọn và phân bổ địa bàn điều tra. In ấn, phân phối tài liệu điều tra	Tháng 02-3	Thống kê Thành phố
2	Tổ chức hội nghị tập huấn nghiệp vụ cho điều tra viên, đội trưởng và giám sát viên	Tháng 02-3	Thống kê Cơ sở Ngọc Hà + UBND phường
3	Rà soát địa bàn, lập, cập nhật bảng kê và chọn hộ điều tra	Tháng 3-4, 5, 8	Các TDP số 4A, 8B, 14, 19B, 24, 32, 38, 46A, 54, 1A, 5B, 10B, 15B, 21A, 27, 34, 40, 49A, 2, 7, 11B, 17, 23A, 30, 37A, 42, 51.
4	Thu thập thông tin tại địa bàn điều tra	Từ ngày 01 - 25 các tháng 4, 6, 9	Điều tra viên + Tổ trưởng TDP
5	Kiểm tra, giám sát, phúc tra, duyệt, nghiệm thu phiếu, dữ liệu điều tra	Tháng 3-11	Thống kê Thành phố; UBND cấp xã; Các đơn vị có liên quan.
6	Xử lý thông tin và tổng hợp kết quả điều tra	Tháng 4-12	Thống kê Thành phố; UBND cấp xã; Các đơn vị có liên quan.
7	Phân tích và phổ biến kết quả điều tra	Tháng 11-12	Thống kê Thành phố; UBND cấp xã; Các đơn vị có liên quan.

VI. TỔ CHỨC ĐIỀU TRA

1. Công tác chuẩn bị

1.1. Rà soát địa bàn, lập và cập nhật bảng kê đối tượng điều tra

Bảng kê được lập, rà soát và cập nhật trước thời điểm điều tra. Bảng kê là công cụ quan trọng giúp ĐTV liên hệ, tiếp cận đối tượng điều tra, phỏng vấn

nhANH chóng, thuận tiện, giúp đội trưởng, giám sát viên giám sát công việc của ĐTV.

UBND chủ trì, phối hợp với Thống kê cơ sở triển khai rà soát địa bàn, lập và cập nhật bảng kê số hộ, số người tại các địa bàn mẫu; Thống kê Thành phố thực hiện duyệt bảng kê và chọn hộ mẫu điều tra.

1.2. Tuyển chọn điều tra viên, đội trưởng và giám sát viên

UBND chủ trì, phối hợp với Thống kê cơ sở tuyển chọn Điều tra viên, đội trưởng và giám sát viên (GSV).

Điều tra viên là những người có kinh nghiệm trong điều tra thống kê, có trình độ từ trung học phổ thông trở lên, có và sử dụng thành thạo máy tính bảng hoặc điện thoại thông minh để thực hiện điều tra thu thập thông tin bằng phiếu điện tử.

Đội trưởng là người am hiểu nghiệp vụ thống kê, có kinh nghiệm trong điều tra thống kê và có sức khỏe đảm bảo tham gia cuộc điều tra.

ĐBĐT cần lập các đội để điều tra thu thập thông tin. Mỗi Điều tra viên phụ trách tối đa 02 địa bàn, mỗi đội trưởng phụ trách 02-06 Điều tra viên.

Giám sát viên là lực lượng thực hiện công việc giám sát các hoạt động của Điều tra viên, đội trưởng; Hỗ trợ chuyên môn cho GSV cấp dưới, đội trưởng, Điều tra viên trong quá trình điều tra thực địa. Giám sát viên bao gồm công chức của các đơn vị do UBND tuyển chọn.

1.3. Tập huấn nghiệp vụ điều tra

Thống kê cơ sở tập huấn nghiệp vụ điều tra cho GSV; đội trưởng và ĐTV.

1.4. Công tác tuyên truyền

Công tác tuyên truyền nhằm làm rõ mục đích, lợi ích của cuộc điều tra, giúp hộ xác định được trách nhiệm và vinh dự, sẵn sàng phối hợp và cung cấp thông tin chính xác cho ĐTV.

UBND phường có địa bàn điều tra tổ chức tuyên truyền, vận động các hộ được chọn tham gia điều tra bằng các hình thức thích hợp.

1.5. Chương trình phần mềm

Chương trình phần mềm sử dụng trong điều tra bao gồm: Chương trình phần mềm phục vụ rà soát và cập nhật đơn vị điều tra; chương trình chọn mẫu đơn vị điều tra; phiếu điều tra trên CAPI; các chương trình quản lý giám sát, kiểm tra và duyệt phiếu điện tử, chương trình tổng hợp kết quả điều tra, ...

2. Công tác điều tra tại địa bàn

Thống kê cơ sở phối hợp với UBND phường tổ chức thực hiện điều tra thu thập thông tin tại địa bàn của 3 kỳ vào tháng 4, tháng 6 và tháng 9.

UBND phường chủ trì, phối hợp với Thống kê cơ sở tổ chức điều tra thu thập thông tin tại địa bàn, bảo đảm việc thu thập thông tin thực hiện đúng yêu cầu chất lượng và thời gian quy định.

Trên cơ sở bảng kê đã cập nhật, đội trưởng lập bảng phân công khối lượng công việc cho từng ĐTV và báo cáo UBND phường, Thống kê cơ sở để bố trí kế hoạch kiểm tra, giám sát.

Căn cứ kế hoạch do đội trưởng bố trí, ĐTV liên hệ trực tiếp đến đối tượng điều tra được phân công để phỏng vấn và thu thập các thông tin, ghi phiếu chính xác, đầy đủ theo quy trình của cuộc điều tra. Cuối mỗi ngày, ĐTV phải gửi dữ liệu đã điều tra về máy chủ theo đúng quy định, sửa chữa sai sót khi có yêu cầu từ đội trưởng, từ GSV. Bảo mật thông tin cá nhân và bảo đảm an toàn theo quy định.

3. Công tác kiểm tra, giám sát

Nhằm đảm bảo chất lượng của cuộc điều tra, công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện ở tất cả các khâu của cuộc điều tra, trong đó tập trung chủ yếu vào quá trình rà soát địa bàn, lập, cập nhật bảng kê, điều tra tại địa bàn, kiểm tra và duyệt phiếu trên trang Web điều hành. Quy trình kiểm tra, giám sát được thực hiện như sau:

3.1. Đối với đội trưởng

Chịu trách nhiệm tham dự, nghe phỏng vấn của ĐTV, kiểm tra các phiếu đã hoàn thành của ĐTV, hỗ trợ ĐTV về chuyên môn nghiệp vụ cũng như kỹ năng liên quan đến điều tra, duyệt số liệu của các ĐTV được phân công phụ trách.

3.2. Đối với GSV

Thực hiện giám sát, kiểm tra và duyệt số liệu của các đội trưởng, ĐTV được phân công phụ trách với các nhiệm vụ chính sau:

- Kiểm tra, đảm bảo ĐTV tiến hành thu thập đúng đối tượng điều tra, tiến độ điều tra;
- Kiểm tra chất lượng thông tin, thông báo cho ĐTV những thông tin trong phiếu cần kiểm tra, xác minh để hoàn thành phiếu;
- Duyệt toàn bộ các phiếu điều tra tại các địa bàn được phân công giám sát khi ĐTV đã hoàn thành điều tra, hoàn thiện sửa lỗi; kiểm tra thông tin các hộ đã được đội trưởng xác nhận hoàn thành;
- Thông báo cho ĐTV, đội trưởng những vấn đề nghiệp vụ cần lưu ý hoặc trả lời những câu hỏi của ĐTV, đội trưởng liên quan đến nghiệp vụ và kỹ thuật sử dụng thiết bị thông minh;
- Trao đổi với GSV thành phố về những vấn đề nghiệp vụ phát sinh hoặc những vấn đề kỹ thuật sử dụng thiết bị thông minh trong quá trình điều tra.

4. Nghiệm thu, xử lý thông tin, tổng hợp, phân tích và phổ biến kết quả điều tra

4.1. Nghiệm thu kết quả điều tra

- Đội trưởng nghiệm thu và xác nhận từng phiếu điều tra đã hoàn thành của ĐTV trong đội.

- GSV kiểm tra và nghiệm thu dữ liệu điều tra của các địa bàn điều tra được phân công phụ trách.

4.2. Xử lý thông tin, tổng hợp, phân tích và phổ biến kết quả điều tra

Thống kê Thành phố thực hiện việc kiểm tra, làm sạch và hoàn thiện cơ sở dữ liệu tổng hợp tính toán kết quả điều tra. Trên cơ sở dữ liệu điều tra đã hoàn thiện, Thống kê Thành phố chủ trì, phối hợp với UBND phường và các đơn vị có liên quan tổng hợp, phân tích, báo cáo Thành phố để công bố và phổ biến kết quả điều tra.

VII. KINH PHÍ VÀ CÁC ĐIỀU KIỆN VẬT CHẤT CHO ĐIỀU TRA

Kinh phí điều tra do ngân sách Thành phố và ngân sách cấp xã bố trí theo chế độ tài chính hiện hành và được quy định cho các cuộc điều tra thống kê, đảm bảo thực hiện đầy đủ những nội dung theo Phương án, Kế hoạch điều tra, cụ thể như sau:

1. Kinh phí thực hiện công tác chuẩn bị điều tra, tập huấn cho giám sát viên, đội trưởng, điều tra viên; cập nhật bảng kê lên hệ thống; kiểm tra, giám sát cấp thành phố; phúc tra; nghiệm thu; xử lý thông tin; tổng hợp, phân tích và phổ biến kết quả điều tra; chi khác cấp thành phố do ngân sách cấp Thành phố đảm bảo và bổ sung cho Thống kê Thành phố.

2. Kinh phí thực hiện rà soát địa bàn; lập; cập nhật bảng kê; tuyên truyền; điều tra thu thập thông tin tại địa bàn; kiểm tra, giám sát cấp xã; nghiệm thu cấp xã; chi khác cấp xã do ngân sách cấp xã đảm bảo.

VIII. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị

Chủ trì và phối hợp với Thống kê cơ sở Ngọc Hà lựa chọn Điều tra viên, Giám sát viên trong tổng điều tra thu nhập năm 2026; tổ chức cử lực lượng tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do cấp trên tổ chức; đồng thời triển khai tập huấn lại cho lực lượng tham gia điều tra, tổ dân phố trên địa bàn phường theo phân công.

Bảo đảm thông tin về cuộc tổng điều tra được liên lạc thông suốt giữa Ban Chỉ đạo phường với Ban Chỉ đạo cấp trên, Điều tra viên, tổ trưởng và các đơn vị điều tra trong suốt quá trình triển khai Tổng điều tra.

Lập biểu mẫu danh sách chuyển Công an phường và Tổ dân phố thu thập thông tin báo cáo Thống kê thành phố trước khi triển khai thực hiện điều tra tại các địa bàn Tổ dân phố được chọn.

Thực hiện công tác nghiệm thu và tổng hợp báo cáo Ban chỉ đạo phường công bố kết quả ĐTTN 2026 của phường Ngọc Hà theo quy định.

2. Phòng Văn hoá – Xã hội

Tổ chức tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, nội dung và kế hoạch ĐTTN 2026 thông qua hệ thống loa truyền thanh, họp tổ dân phố, niêm yết thông báo, phối hợp các đoàn thể chính trị – xã hội nhằm vận động các tổ chức, cá nhân tích cực tham gia và cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác.

Tham mưu Ban Chỉ đạo phường phát động phong trào thi đua và tổ chức thực hiện giám sát, đánh giá phong trào thi đua; xây dựng các tiêu chuẩn, khung đánh giá chấm điểm thi đua và thông báo tới các Tổ dân phố để thống nhất triển khai thực hiện.

Cung cấp và phối hợp với Tổ trưởng Tổ dân phố để lập bảng kê hộ điều tra thu nhập bình quân đầu người 1 tháng trên địa bàn phường năm 2026.

Khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích tốt trong tham gia thực hiện ĐTTN 2026 sẽ được xét tặng danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng các cấp theo quy chế, quy định Thi đua khen thưởng.

Những tập thể, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật thống kê trong tham gia thực hiện ĐTTN 2026 sẽ bị kỷ luật theo quy định.

3. Công an phường

- Cung cấp danh sách các Hộ dân và nhân khẩu theo địa bàn Tổ dân phố do Thành phố lựa chọn gồm: TDP số 4A, 8B, 14, 19B, 24, 32, 38, 46A, 54, 1A, 5B, 10B, 15B, 21A, 27, 34, 40, 49A, 2, 7, 11B, 17, 23A, 30, 37A, 42, 51.

(Có biểu 1 kèm theo)

- Phối hợp với Tổ trưởng Tổ dân phố để đối chiếu lập bảng kê hộ điều tra thu nhập bình quân đầu người 1 tháng trên địa bàn phường năm 2026 đảm bảo tính chính xác về mặt danh sách đối tượng và số lượng.

- Phối hợp cùng Điều tra viên và Tổ trưởng tổ dân phố đến từng hộ gia đình thực hiện việc điều tra theo quy định.

4. Các Điều tra viên

Điều tra viên thực hiện nhiệm vụ trực tiếp về điều tra kinh tế đối với địa bàn được phân công phụ trách; trực tiếp thu thập dữ liệu từ các thành phần kinh tế trên địa bàn Tổ dân phố để hoàn thành phiếu điều tra theo hướng dẫn; phối hợp với các Tổ trưởng dân phố trực tiếp thu thập thông tin, nhập dữ liệu điều tra trên phần mềm theo hướng dẫn chuyên môn từ Thống kê cơ sở Ngọc Hà.

Khi thực hiện làm việc với cơ sở, các điều tra viên xuất trình giấy giới thiệu do phường cung cấp để các cơ sở kinh doanh được biết và phối hợp.

Hàng tuần báo cáo tiến độ triển khai thực hiện về Ban chỉ đạo phường theo quy định. Khi kết thúc điều tra có trách nhiệm rà soát, tổng hợp số liệu báo cáo kết quả thực hiện theo quy định

5. Tổ trưởng các Tổ dân phố

Phối hợp với Công an phường lập và đối chiếu danh sách các đối tượng cần điều tra thuộc tổ dân phố quản lý thuộc địa bàn điều tra; rà soát đảm bảo tính chính xác về mặt danh sách đối tượng và số lượng hộ dân được điều tra trên địa bàn.

Phối hợp với công an phường và các điều tra viên thực hiện điều tra đối với các hộ dân được lựa chọn để điều tra thuộc Tổ dân phố được phân công phụ trách; tuyên truyền các hộ dân hợp tác, cung cấp thông tin, dữ liệu theo phiếu điều tra đầy đủ, chính xác.

(Có biểu 2 kèm theo)

6. Các đối tượng điều tra

Các hộ dân được điều tra có trách nhiệm hợp tác, tạo điều kiện thuận lợi và cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời cho các điều tra viên theo đúng nội dung trong các phiếu điều tra.

Các thông tin điều tra sẽ được cơ quan thống kê bảo mật, chỉ sử dụng thông tin vào công tác điều tra thu nhập năm 2026.

Điều tra thu nhập năm 2026 là cuộc Tổng điều tra quan trọng, phức tạp, phạm vi rộng và có ý nghĩa lớn. Ban Chỉ đạo điều tra kinh tế phường yêu cầu các phòng ban ngành, các đơn vị cá nhân được phân công căn cứ vào nhiệm vụ chức năng được giao khẩn trương triển khai đúng Phương án, Kế hoạch, các Quy trình áp dụng cho ĐTTN 2026 đảm bảo đúng tiến độ và chất lượng.

Nơi nhận:

- Đảng ủy phường;
- HĐND, UBND phường;
- Đ/c Chủ tịch UBND phường;
- Thống kê cơ sở Ngọc Hà;
- Các phòng, đơn vị thuộc UBND phường;
- Tổ dân phố, địa bàn khu dân cư;
- Các hộ dân trên địa bàn phường;
- Lưu: VT, VP.

TM. UBND PHƯỜNG
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đỗ Hà Thanh

BIỂU 1
BẢNG KÊ HỘ ĐIỀU TRA THU NHẬP BÌNH QUÂN ĐẦU NGƯỜI 01 THÁNG TRÊN ĐỊA BÀN
PHƯỜNG NGỌC HÀ NĂM 2026

STT	Họ tên chủ hộ	Địa chỉ hộ	Số điện thoại	Số nhân khẩu		Tình trạng hộ (<i>Ghi 1 nếu hộ có toàn học sinh, sinh viên</i>)	Ghi chú
				Tổng số	<i>Trong đó: Số nữ</i>		
1							
2							
3							
...							
...							
150							